**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG TỈNH HÀ GIANG**

Số: 229/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bắc Quang, ngày 22 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T và anh Chu Văn Đ về quan hệ hôn nhân, con chung;

Sau khi nghiên cứu:

* Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 23 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T;
* Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
* Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982;

Địa chỉ nơi cư trú: Khu M, xã T, huyện D, tỉnh Vĩnh Phúc.

* Người bị kiện: Anh Chu Văn Đ, sinh năm 1983;

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn Minh T, xã V, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

* Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 12 năm 2022, cụ thể như sau:
	* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Chu Văn Đ thỏa thuận thuận tình ly hôn.
	* Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Chu Văn Đ thống nhất thỏa thuận. Chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo

dục cháu Chu Khánh A, sinh ngày 03/8/2021 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi. Anh Chu Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này chị T, anh Đ có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

* + Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Chu Văn Đ xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

* TAND tỉnh Hà Giang;
* VKSND tỉnh Hà Giang;
* VKSND huyện Bắc Quang;
* Các bên tham gia hòa giải;
* Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
* UBND xã xã Đồng Tĩnh, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc;
* Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Hà Tuấn Vĩnh**